
Số:.....34...../NQ-ĐHCĐ TN

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 04 năm 2012

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2012

CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY SẢN VÀ THƯƠNG MẠI THUẬN PHƯỚC

Vào lúc 8 giờ 30' ngày 27 tháng 4 năm 2012 tại văn phòng Công ty CP Thủy sản và Thương mại Thuận Phước, Khu Công nghiệp và Dịch vụ Thủy sản Thọ Quang, Quận Sơn Trà, TP.Đà Nẵng, Đại hội cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Thủy sản và Thương mại Thuận Phước được tổ chức.

Theo báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu do Bà Trần Thị Hồng, Trưởng Ban Kiểm soát Cty thì tổng số cổ đông và đại diện cổ đông tham dự Đại hội là 250, đại diện quyền sở hữu cho 6.437.753 cổ phần, chiếm 89.36% trên tổng số 7.203.995 cổ phần có quyền biểu quyết theo điều lệ của Cty.

+ *Đại hội đã nhất trí cử cơ quan điều hành Đại hội gồm :*

***Chủ tịch đoàn gồm :**

- 1- Ông Trần Văn Lĩnh - Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty.
- 2- Bà Nguyễn Thị Phi Anh - Phó Chủ tịch HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty.
- 3- Ông Trương Nguyên - Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty.

*** Thư ký đoàn gồm:**

- 1- Bà Văn Thị Thu
- 2- Bà Đặng Thị Hải

***Đại hội cũng đã nhất trí cử Ban kiểm phiếu gồm :**

- 1- Ông Đào Ngọc Thế - Trưởng ban
- 2- Ông Mai Đăng Hải - Thành viên.
- 3- Bà Phùng Nữ Mộng Vy - Thành viên

+ **Dại hội đã nghe :**

- Bà Nguyễn Thị Phi Anh, Phó Tổng Giám đốc Công ty báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2011 và phương hướng, nhiệm vụ SXKD năm 2012.

- Ông Trần Văn Lĩnh, Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty báo cáo kiểm điểm của hội đồng quản trị nhiệm kỳ năm 2007-2012.

- Bà Nguyễn Thị Phi Anh, Phó Tổng Giám đốc Công ty báo cáo tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2011 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2012; Báo cáo tờ trình về việc thực hiện mức thù lao và tiền thưởng của HĐQT; BKS năm 2011 và kế hoạch năm 2012.

- Ông Trương Nguyên, Phó Tổng Giám đốc đọc tờ trình dự thảo sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty và thông qua quy chế biểu quyết.

- Ông Trương Nguyên, Phó Tổng Giám đốc Cty giới thiệu Ban kiểm phiếu.

- Bà Trần Thị Hồng, Trưởng Ban kiểm soát Cty báo cáo về tình hình thực hiện các nghị quyết của Đại hội cổ đông và thẩm tra kết quả SXKD năm 2011; báo cáo kiểm điểm của Ban kiểm soát nhiệm kỳ năm 2007-2012.

- Ông Trần Văn Lĩnh, Tổng Giám đốc Công ty và Bà Nguyễn Thị Phi Anh, Phó Tổng Giám đốc Công ty giới thiệu và thống nhất chốt danh sách bầu HĐQT và BKS nhiệm kỳ năm 2012-2017.

Đại hội đã tiến hành thảo luận về các báo cáo nói trên và đã biểu quyết từng phần của các báo cáo đề xuất, cuối cùng.

ĐẠI HỘI THỐNG NHẤT QUYẾT NGHỊ :

1/ Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2011 và kế hoạch SXKD năm 2012:

A) Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2011 :

- Tổng doanh thu thuần : 1,440 tỷ đồng
- Kim ngạch xuất khẩu : 69,3 Triệu USD
- Lợi nhuận trước thuế : 40.867.550.800 đồng
- Thu nhập bình quân : 4.000.000 đồng/người/tháng

Biểu quyết : Tán thành : 99.61%.

B) Thông qua kế hoạch SXKD năm 2012 :

- Tổng doanh thu : 1,450 tỷ đồng
- Kim ngạch xuất khẩu : 70 triệu USD
- Sản lượng xuất khẩu : 8,000 tấn
- Lợi nhuận trước thuế : 15 tỷ đồng
- Chi trả Cổ tức : 12% trên cổ phần
- Thu nhập bình quân : 4.200.000 đồng/người/tháng

Biểu quyết : Tán thành : 99.61%.

2/ Thông qua phân phối lợi nhuận, mức chi cổ tức năm 2011 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2012 :

A) Thông qua phân phối lợi nhuận, mức chi cổ tức năm 2011 :

- Trích lập Quỹ dự phòng tài chính : 1.633.323.079 đồng
- Trích lập Quỹ đầu tư phát triển : 2.832.894.449 đồng
- Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi : 3.231.867.434 đồng
- Tiền thưởng của HĐQT và BKS : 1.200.000.000 đồng
- Chi trả cổ tức : 21.610.785.000 đồng

Biểu quyết : Tán thành : 99.28%.

B) Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2012 :

- Trích lập Quỹ đầu tư phát triển : 1.350.000.000 đồng(Khoản 12% LNST)
- Trích lập Quỹ khen thưởng phúc lợi : 1.255.686.000 đồng (Khoản 11% LNST)
- Chi trả cổ tức : 8.644.314.000 đồng(Khoản 12% MGCP)

Biểu quyết : Tán thành : 99.28%.

3/ Thông qua mức thù lao, tiền thưởng cho HĐQT và BKS năm 2011 và mức Thù lao, tiền thưởng HĐQT và BKS năm 2012 :

A/Thông qua mức thù lao, tiền thưởng cho HĐQT và BKS năm 2011 :

- Thù lao của HĐQT(05 thành viên) : 276.000.000 đồng
- Thù lao của BKS (03 thành viên) : 96.000.000 đồng

- Tiền thưởng của HĐQT và BKS : 1.200.000.000 đồng

Biểu quyết : Tán thành : 99.38%.

B/Thông qua mức thù lao, tiền thưởng cho HĐQT và BKS năm 2012:

- Thù lao của HĐQT(05 thành viên): 432.000.000 đồng
- Thù lao của BKS (03 thành viên) : 144.000.000 đồng
- Mức thưởng của HĐQT và BKS : Là 5% trên lợi nhuận vượt mức kế hoạch.

Trong đó :
- HĐQT : 90%
- Ban Kiểm soát : 10%

Biểu quyết: Tán thành: 99.38%.

4/Thông qua việc sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty:

• Một số nội dung trong điều lệ Công ty được bổ sung, sửa đổi như sau:

Nội dung bổ sung, sửa đổi điều lệ

• **Điều 11 : Vốn điều lệ.**

* **Khoản 2:** Vốn điều lệ của công tylà: 72.039.950.000đ (bảy mươi hai tỷ không trăm ba mươi chín triệu chín trăm năm chục ngàn đồng) tương ứng với 7.203.995 cổ phần – mệnh giá 10.000đồng/cổ phần. cơ cấu vốn như sau:

- Vốn thuộc sở hữu của các cổ đông là CBCNV-LĐ trong công ty là: **6.811.320.000 (chiếm 9,455%)**.

- Vốn thuộc sở hữu của cổ đông sáng lập và của thành viên Hội đồng quản trị là : **39.191.560.000 đồng (chiếm 54,402%)**.

- Vốn thuộc sở hữu của nhà đầu tư khác là: **26.037.070.000 đồng (chiếm 36,143%)**.

* **Bổ toàn văn nội dung khoản 3 cũ thay vào khoản 3 mới với nội dung như sau:**

- **Vốn điều lệ của Công ty có thể tăng hoặc giảm bằng các phương thức sau đây:**

a/ Tăng vốn điều lệ: Đại hội đồng cổ đông Công ty quyết định tăng vốn điều lệ của Công ty nếu thấy cần thiết thông qua việc: tích lũy lợi nhuận mà Công ty thu được, các cổ đông đầu tư vốn bổ sung, phát hành thêm cổ phiếu.

b/ Việc giảm vốn điều lệ của Công ty do Đại hội đồng cổ đông quyết định trên cơ sở vốn

còn lại của Công ty những vẫn đảm bảo Công ty hoạt động bình thường.

• **Điều 28 : Đại hội đồng Cổ đông: Quyền, Nhiệm vụ của Đại hội đồng Cổ đông.**

* **Sửa đổi, bổ sung vào điểm c, khoản 3 như sau:**

c/ Thông qua phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công Ty; (bỏ cụm từ “và đầu tư”; thêm cụm từ “đầu tư hoặc”)

* **Bổ sung mới điểm đ, khoản 3 như sau:**

Hợp đồng, giao dịch với các đối tượng sau đây phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua:

- Với cổ đông sở hữu trên 35% tổng số cổ phần của công ty và những người có liên quan của họ theo qui định của luật doanh nghiệp.
- Với thành viên Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc.
- Với doanh nghiệp được qui định tại điểm b khoản 1 điều 118 của Luật doanh nghiệp.

• **Điều 32 : Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông.**

* **Khoản 3 (sửa đổi):**

- Bỏ đoạn: “thông qua điều lệ, phát hành cổ phiếu tăng vốn, quyết định đầu tư tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản Công Ty thì tỷ lệ tán thành phải đạt ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp”.

- Thêm vào đoạn: “Quyết định tăng hoặc giảm vốn điều lệ, quyết định về số cổ phần được quyền chào bán; sửa đổi, bổ sung điều lệ công ty; tổ chức lại, giải thể công ty; đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty thì tỷ lệ tán thành phải đạt ít nhất là 75% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả các cổ đông dự họp.”

• **Điều 35: Hội đồng quản trị.**

* Tại điểm g, khoản 2 thêm phần: “Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng và giao dịch qui định tại điểm đ điều 28 của điều lệ này.”

- Điều 37 : Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị

* Khoản b: là cổ đông của Công ty, có trình độ Đại học, có năng lực quản lý.

+ **Chương VII : Giải thể, thanh lý, tranh tụng.**

- Điều 64 : Giải thể

* **Tại khoản a** bỏ phần: “Kết thúc thời hạn hoạt động đã ghi trong Điều lệ mà không có quyết định gia hạn;” (điều này mâu thuẫn với điều 6 – Chương I Thời hạn hoạt động: “Thời hạn hoạt động của Công ty là vô hạn”)

Biểu quyết : Tán thành : 98.97%.

5/Thông qua kết quả bầu cử thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ năm 2012-2017 :

A/ Kết quả bầu cử thành viên HDDQT nhiệm kỳ năm 2012-2017 :

STT	Họ và Tên	Số phiếu đạt	Tỷ lệ (%)
1	Bà Nguyễn Thị Phi Anh	6.752.556	105.29%
2	Ông Trần Văn Lĩnh	6.378.411	99.46%
3	Bà Dương Thị Tuyết Hằng	6.365.386	99.20%
4	Bà Lê Thị Minh Thảo	6.228.486	97.12%
5	Ông Trương Nguyên	6.048.286	94.31%

B/ Kết quả bầu cử thành viên BKS nhiệm kỳ năm 2012-2017 :

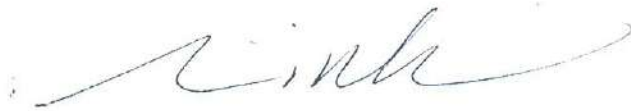
STT	Họ và Tên	Số phiếu đạt	Tỷ lệ (%)
1	Ông Nguyễn Văn Trung	6.650.016	103.69%
2	Bà Hà Thị Thu Thủy	6.270.616	97.78%
3	Bà Đặng Thị Hải	6.201.644	96.70%

Đại hội nhất trí giao cho HĐQT và Ban Giám đốc Công ty căn cứ các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012 đã được Đại hội thông qua, xây dựng các biện pháp cụ thể, tổ chức chỉ đạo sản xuất kinh doanh để đạt được các chỉ tiêu

đã thông qua tại Nghị quyết của Đại hội, giao cho Ban Kiểm soát Công ty có trách nhiệm giám sát HĐQT và Ban Giám đốc Cty trong quá trình tổ chức thực hiện nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Đại hội cổ đông Cty CP Thủy sản và Thương mại Thuận Phước thông qua vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 27 tháng 04 năm 2012 với tỷ lệ 100% số cổ đông có mặt tán thành.

TM. ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
CTY CP THỦY SẢN VÀ THƯƠNG MẠI THUẬN PHƯỚC
CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI



TRẦN VĂN LĨNH